



BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
VIỆN CHIẾN LƯỢC, CHÍNH SÁCH TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Cở sở lý luận và thực tiễn cho các khu bảo tồn cộng đồng và tự nhiên ở Việt Nam

Người trình bày: Vũ Thị Thanh Nga

Institute of Strategy and Policy on Natural Resources and Environment

<http://isponre.gov.vn>



Nội dung

1. Giới thiệu chung

2. Kinh nghiệm quốc tế Hiện trạng của Việt Nam

3. Một số đề xuất quản lý

5. Kết luận và đề nghị

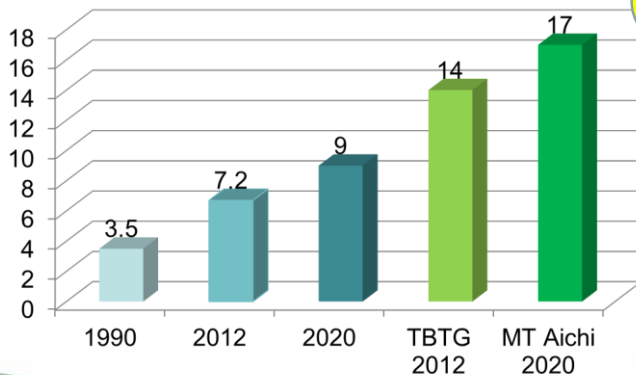
Institute of Strategy and Policy on Natural Resources and Environment

<http://isponre.gov.vn>



Giới thiệu chung

Tỷ lệ diện tích các khu bảo tồn trên cạn của Việt Nam qua các thời kỳ so với mục tiêu (%)



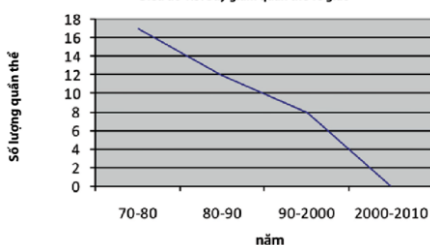
Institute of Strategy and Policy on Natural Resources and Environment

<http://isponre.gov.vn>



Giới thiệu chung

Biểu đồ 1.5: Suy giảm quần thể Tê giác



Đa dạng sinh học Việt Nam vẫn trên đà suy thoái



Bò biển ở VQG Côn Đảo
Ảnh: Đặng Huy Phương



Hồ Đồng Dương

Nguồn: <http://vietnamnet.vn/vn/thoi-su/mat-bao-nhieu-nam-bien-mien-trung-moi-phuc-hoi-313659.html>

<http://isponre.gov.vn>

1. Tính cấp thiết của Đề tài – Loại hình quản lý KBT

Tổ chức bảo tồn thiên nhiên thế giới (IUCN) công nhận 4 loại hình quản lý đối với các khu bảo tồn:

Loại hình	A. Quản lý bởi Chính quyền	B. Đồng quản lý	C. Quản lý tư nhân	D. Quản lý bởi cộng đồng
Đối tượng chịu trách nhiệm vận hành, quản lý	Chính phủ hoặc chính quyền địa phương	2 hoặc nhiều các cơ quan, tổ chức khác nhau hoặc hợp tác quản lý liên quốc gia.	các cá nhân, doanh nghiệp hoặc các tổ chức NGO	các cộng đồng địa phương

Giới thiệu chung

Số lượng khu bảo tồn cộng đồng và tư nhân trên thế giới:

- Hàng chục ngàn KBT tư nhân
- ...KBT cộng đồng.

Các quốc gia thành công:
Anh, Mỹ, Đức, Phần Lan, Úc
Nam Phi, Chi Lê, Philipin...



The Futures of Privately Protected Areas

Edited by: Sara E. Hatcher and Nigel Dudley
with the assistance of William (Bill) M. Adams, Silas Chomera and Ghazi A. Mehal



Developing capacity for a protected planet






Giới thiệu chung

Khảo sát 63 tỉnh, thành phố của Việt Nam:

25/47 báo cáo có mô hình: 33 mô hình

T T	Mô hình bảo tồn	Số lượng báo cáo phát sinh	Hình thức quản lý		Hệ sinh thái phát sinh		
			Tự quản lý	Có sự tham gia của nhà nước	Rừng	Biển	Đất ngập nước và hỗn hợp
1	Cộng đồng	16	10	6	11	1	2
2	Tư nhân	17	15	2	11	0	4

Thiếu rất nhiều mô hình điển hình do cộng đồng quản lý: Rừng Pờ Ly Ngài, Rừng Phố Là (Hà Giang), Rừng bản Cáo (Quảng Bình), Rừng ma Mã Lai, Rừng Pa Ngay (Quảng Trị).... Nhiều mô hình tư nhân



- Nhu cầu của cộng đồng, người dân
- Nhà nước chưa quản lý được

<http://isponre.gov.vn>



- Việt Nam cần có cơ cấu, chính sách gì để xây dựng và quản lý thành công các khu bảo tồn cộng đồng và khu bảo tồn tư nhân?



Institute of Strategy and Policy on Natural Resources and Environment

<http://isponre.gov.vn>



Kinh nghiệm quốc tế và hiện trạng Việt Nam

Điều kiện	Kinh nghiệm quốc tế	Việt Nam	Vấn đề còn thiếu, cần bổ sung
Khái niệm khu bảo tồn cộng đồng và tư nhân	Khuyến nghị công nhân khái niệm IUCN (2014)	<ul style="list-style-type: none"> - Luật đa dạng sinh học (chưa có) - Luật Lâm nghiệp: rừng tín ngưỡng, Rừng phòng hộ đầu nguồn; rừng bảo vệ nguồn nước của cộng đồng dân cư 	Thiếu khái niệm, phân loại phù hợp với Việt Nam

Institute of Strategy and Policy on Natural Resources and Environment

<http://isonre.gov.vn>

Điều kiện	Kinh nghiệm quốc tế	Việt Nam	Vấn đề còn thiếu, cần bổ sung
Khung pháp lý cần thiết	<p>(1)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quản lý theo hệ thống quản lý khu bảo tồn chính thức để sử dụng các nguồn lực sẵn có của nhà nước như quy định, thể chế, tổ chức quản lý. - Tuân theo các tiêu chí và quy định quản lý chung đối với các loại hình quản lý của nhà nước. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đa dạng sinh học: phân quyền quản lý trực tiếp các KBT cấp tỉnh đối với UBND tỉnh và cho phép UBND có thể giao tổ chức quản lý các KBT ở cấp tỉnh. Chưa nêu cụ thể các đối tượng cho phép - Luật Lâm nghiệp 2017 giao quyền quản lý cho cộng đồng hoặc tổ chức tư nhân các KBT rừng đặc dụng là khu bảo vệ cảnh quan như rừng tín ngưỡng, rừng nghiên cứu khoa học - Luật Thủy sản 2017 quy định về giao các khu vực bảo vệ nguồn lợi thủy sản cho cộng đồng để quản lý. Các khu bảo tồn biển phân loại và phân cấp như quy định của Luật Đa dạng sinh học. - Dự thảo sửa đổi Nghị định số 109/2003/NĐ-CP giao một tổ chức ngoài nhà nước quản lý KBT đất ngập nước cấp quốc gia và cấp địa phương 	<ul style="list-style-type: none"> - Có thể giao quyền quản lý cho cộng đồng và tư nhân theo quy định của các luật hiện nay. Tạo thành hệ thống KBT cộng đồng và tư nhân trên các diện tích được Nhà nước giao quản lý

Kinh nghiệm quốc tế và hiện trạng Việt Nam

Điều kiện	Kinh nghiệm quốc tế	Việt Nam	Vấn đề còn thiếu, cần bổ sung
Khung pháp lý cần thiết	Quản lý theo hệ thống quản lý khu bảo tồn không chính thức: công nhận và xây dựng các tiêu chí riêng.	<ul style="list-style-type: none"> - Chưa có quy định cụ thể. - Luật Lâm nghiệp: có thể giao rừng sản xuất, rừng phòng hộ - Luật Thủy sản: giao quyền quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản” đối với cho “tổ chức cộng đồng” khi tổ chức cộng đồng đăng ký và có phương án bảo vệ nguồn lợi thủy sản. - QĐ 27/2018/QĐ-TTg ngày 6/7/2018 công nhận hoạt động giữ gìn thiên nhiên, kể cả bảo tồn cuộc sống hoang dã... là một ngành kinh tế. 	- Luật dân sự: cộng đồng có tư cách pháp nhân trong các giao dịch dân sự hay không? (cộng đồng, hiệp hội hay hợp tác xã??)

Kinh nghiệm quốc tế và hiện trạng Việt Nam

Điều kiện	Kinh nghiệm quốc tế	Việt Nam	Vấn đề còn thiếu, cần bổ sung
Công cụ pháp lý cần thiết	Các thỏa thuận bảo tồn	<ul style="list-style-type: none"> - Chưa có quy định chính thức - Rừng cộng đồng: Hương ước, tục lệ 	- Cộng đồng và tư nhân phải có thỏa thuận với chính quyền cấp tỉnh
	Các giao ước bảo tồn gắn liền với đất	- Luật đất đai 2013: chưa có đất khu bảo tồn thiên nhiên	<ul style="list-style-type: none"> - Thêm hình thức sử dụng đất khu bảo tồn - Quyết định thành lập KBT đi kèm ghi sổ địa chính.
		- Các luật điều quy định: sử dụng đất, phát triển phải dựa vào quy hoạch	- Bổ sung khu bảo tồn cộng đồng và tư nhân vào trong quy hoạch

Điều kiện	Kinh nghiệm quốc tế	Việt Nam	Vấn đề còn thiếu, cần bổ sung
Các công cụ hỗ trợ	<ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ tài chính trực tiếp của chính phủ. (các nước phát triển) + Tiền mua đất để bảo tồn cho các tổ chức phi chính phủ + Hỗ trợ chênh lệch giá đất nếu việc chuyển mục đích sử dụng đất thành khu bảo tồn làm giảm giá trị của đất tại khu bảo tồn và các khu vực xung quanh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đa dạng sinh học 2008, Luật Lâm nghiệp, Luật Thủy sản chỉ quy định tài chính đối với các khu bảo tồn của nhà nước, không quy định cụ thể với các khu bảo tồn giao cho tổ chức quản lý. - Luật Lâm nghiệp: Nhà nước bảo đảm kinh phí bảo vệ và phát triển rừng đặc dụng, rừng phòng hộ giao cho cộng đồng dân cư; (Điều 86) - Chính sách chi trả dịch vụ hệ sinh thái đã thực hiện chi trả thành công với dịch vụ phòng hộ đầu nguồn đối với hệ sinh thái rừng. - Chương trình REDD+ hỗ trợ chi trả dịch vụ hấp thụ các bon với hệ sinh thái rừng (chứng chỉ rừng bền vững) - Danh mục ngành nghề được ưu đãi đầu tư (Nghị định số 118/2015/NĐ-CP) - "Trồng, chăm sóc, nuôi dưỡng, bảo vệ và phát triển rừng" "bảo hộ, bảo tồn nguồn gen và những loài được liệu quý hiếm, đặc hữu" 	<ul style="list-style-type: none"> - Cần quy định đảm bảo kinh phí bảo vệ, phát triển các KBT mà nhà nước giao cho cộng đồng và tư nhân đi kèm với kiểm tra, giám sát chặt chẽ. - Bổ sung danh mục ngành nghề được ưu đãi đầu tư

Điều kiện	Kinh nghiệm quốc tế	Việt Nam	Vấn đề còn thiếu, cần bổ sung
Các công cụ hỗ trợ	<ul style="list-style-type: none"> Hỗ trợ kỹ thuật và hỗ trợ khác: (Nam Phi) + Hỗ trợ đào tạo tập huấn cho đối tượng thực hiện. + Hỗ trợ nâng cao nhận thức cho cộng đồng. + Hỗ trợ quảng bá và xúc tiến du lịch 	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư. - Chưa có quy định với hệ sinh thái khác - Chương trình REDD+ hỗ trợ kỹ thuật cho các dự án phát triển rừng bền vững. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các KBT cộng đồng và tư nhân tự nguyện cần được hỗ trợ kỹ thuật, đào tạo... - KBT cộng đồng và tư nhân cần được nhận đầy đủ các nguồn tài chính hỗ trợ từ các chính sách hiện nay.
	<ul style="list-style-type: none"> - Quỹ ủy thác, tín thác đất đai. - Quỹ đầu tư tài chính. - Hoạt động như bên trung gian, nhận các khoản tài trợ để phát triển các khu bảo tồn. Hỗ trợ các hoạt động chuyển quyền, mua bán với các bên tham gia. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quỹ bảo vệ và phát triển rừng - Quỹ Bảo vệ môi trường. Danh mục các hoạt động BVMT được vay ưu đãi Quỹ BVMT không có hoạt động bảo tồn (Nghị định 19/2015/NĐ-CP) <p>(có chức năng đầu tư các dự án phát triển rừng bảo tồn)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Các Quỹ hiện có cần bổ sung một số chức năng về ủy thác, tín thác đất đai, nhận các nguồn tài trợ tài chính cho các khu bảo tồn cộng đồng và tư nhân. - Bổ sung danh mục ngành nghề ưu đãi - Hoặc xây dựng mới các quỹ tư nhân có vai trò như trên.

Điều kiện	Kinh nghiệm quốc tế	Việt Nam	Vấn đề còn thiếu, cần bổ sung
Các khó khăn cần giải quyết	Bị cộng đồng chỉ trích bảo vệ thiên nhiên vì lợi ích và sự hưởng thụ của một bộ phận hẹp và giàu có của xã hội	Có bị chỉ trích trong trường hợp nghiên cứu tại khu dự trữ đảo Hòn Ông	Cần có cơ chế chia sẻ lợi ích rõ ràng với cộng đồng, tham vấn cộng đồng về cơ chế này.
	Chuyển đổi đất đai từ các mục đích sử dụng khác sang PPAs: lợi dụng để giữ đất; ảnh hưởng lợi ích cộng đồng	Kết quả khảo sát: người dân và chính quyền có lo lắng về vấn đề này	- Chuyển đổi mục đích sử dụng đất thành đất khu bảo tồn thiên nhiên
	Cộng đồng đòi quyền sở hữu đất đai và tài nguyên	Kết quả khảo sát: người dân và chính quyền không đề cập	Có thể phát sinh, cơ chế chia sẻ lợi ích mờ, thay đổi theo thời gian
	Có thể có những tác động tiêu cực đến văn hoá	Kết quả khảo sát: người dân và chính quyền không đề cập	Quản lý chặt chẽ, sự vào cuộc của Bộ VH-TT-DL

Institute of Strategy and Policy on Natural Resources and Environment

<http://isponre.gov.vn>

Điều kiện	Kinh nghiệm quốc tế	Việt Nam	Vấn đề còn thiếu, cần bổ sung
Các khó khăn cần giải quyết	Chính quyền giảm đầu tư vào các khu vực được bảo vệ	Kết quả khảo sát: người dân và chính quyền không đề cập	Cần quy định, các KBT cộng đồng và tư nhân được nhà nước giao vẫn phải nhận được hỗ trợ của chính quyền.
	Thiếu nguồn tài chính liên tục	Đang xảy ra	Hỗ trợ nâng cao năng lực cho cộng đồng và tư nhân phát huy các nguồn tài chính hợp pháp.
	thiếu sự cho phép các hoạt động bảo vệ động vật hoang dã và các tài nguyên thiên nhiên	Đang xảy ra	phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý.
	KBT cộng đồng đối mặt với nhiều khó khăn trong xác lập cộng đồng như một tổ chức có khả năng vận hành độc lập	Mô hình đồng quản lý không gặp khó khăn này	Xác lập tư cách pháp nhân của cộng đồng: Hợp tác xã (ví dụ giao cho cơ khu vực rừng này, cơ có tư cách để cho thuê môi trường rừng không? ký hợp đồng cung cấp tín chỉ cacbon)

Institute of Strategy and Policy on Natural Resources and Environment

<http://isponre.gov.vn>

Điều kiện	Kinh nghiệm quốc tế	Việt Nam	Vấn đề còn thiếu, cần bổ sung
Các khó khăn cần giải quyết (của các mô hình ở Việt Nam)		Quyền sử dụng đất của cộng đồng: Đã có quy định nhưng không được chuyển nhượng, không được thế chấp...	- Cho phép thỏa thuận với chính quyền về quyền sử dụng các lợi ích tăng thêm từ đầu tư của cộng đồng
		Thiếu năng lực kỹ thuật, tổ chức bảo tồn	- Nhà nước hỗ trợ
		Thời gian thuê đất ngắn, bị đe dọa bởi các quy hoạch phát triển của địa phương	- Tăng thời gian giao/cho thuê đất với các KBT
		Chính quyền chưa quan tâm hỗ trợ	- Ban hành văn bản chính thức - Nâng cao nhận thức
		Nhận thức của cộng đồng xung quanh thấp-xâm phạm khu bảo tồn	- Nâng cao nhận thức - Cơ chế chia sẻ lợi ích - Tham gia vào quá trình thành lập



Các đề xuất quản lý

Đề xuất khái niệm

Khái niệm khu bảo tồn tư nhân:

“Một khu bảo tồn tư nhân là một khu bảo tồn thiên nhiên (như đã được định nghĩa bởi Luật Đa dạng sinh học) được quản lý bởi hình thức quản lý tư nhân gồm các đối tượng sau: (1) tổ chức; (2) Hộ gia đình, cá nhân trong nước; (3) Cộng đồng dân cư; (4) Cơ sở tôn giáo; (5) Tổ chức nước ngoài; (6) Người Việt Nam định cư ở nước ngoài và (7) Doanh nghiệp.”

Khái niệm khu bảo tồn cộng đồng:

“Một khu bảo tồn cộng đồng là một khu bảo tồn thiên nhiên (như đã được định nghĩa bởi Luật Đa dạng sinh học) mà quyền quản lý và trách nhiệm thuộc về cộng đồng địa phương thông qua các hình thức tổ chức hợp pháp, chính thức.”



Các đề xuất quản lý

Đề xuất quan điểm, mục tiêu

- **Quan điểm phát triển:** thúc đẩy vai trò, trách nhiệm và nhận thức, phát triển nền kinh tế xanh, văn hóa cộng đồng, củng cố an ninh sinh kế và duy trì tình đoàn kết cộng đồng.

- **Quan điểm về bảo tồn:** nhà nước vẫn giữ vai trò chính, hỗ trợ, đóng góp mở rộng thêm các diện tích bảo tồn

- **Quan điểm về chia sẻ lợi ích:** Bảo đảm lợi ích cho các bên liên quan; có đóng góp kinh tế, xã hội cho địa phương

- **Quan điểm về quản lý, vận hành:** Phát huy các nguồn lực sẵn có, không gây công kênh thêm bộ máy quản lý, không thêm gánh nặng kinh tế đặc biệt cho địa phương

Mục tiêu: góp phần bảo tồn bằng cách tăng tổng diện tích được bảo vệ, hỗ trợ phát triển vùng đệm hoặc hành lang sinh học, giảm áp lực đe dọa cho các khu vực bảo tồn của nhà nước.



Các đề xuất quản lý

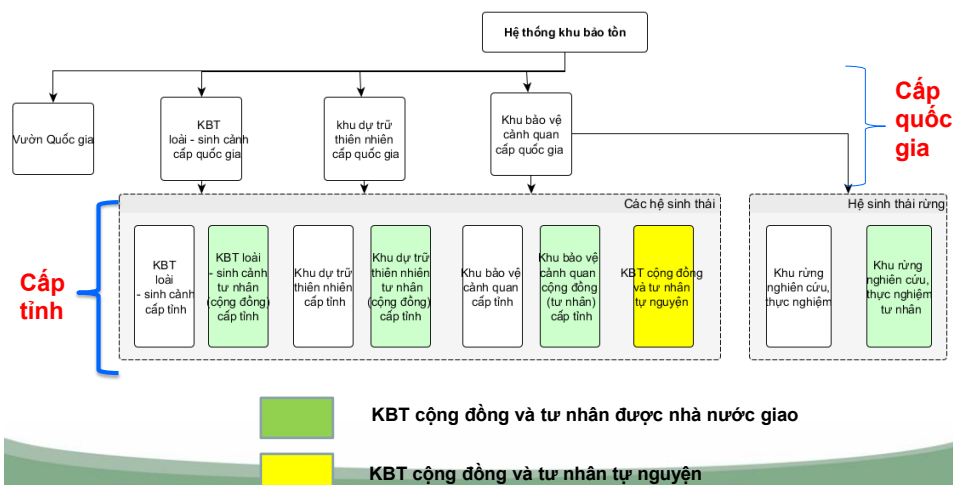
Đề xuất nguyên tắc

Nguyên tắc PTBV, đảm bảo hài hòa lợi ích bảo tồn, lợi ích kinh tế và xã hội

1. Nguyên tắc ưu tiên mục tiêu bảo tồn lâu dài, đảm bảo trước tiên rằng các KBT được công nhận phải đáp ứng được định nghĩa và tiêu chuẩn để đủ điều kiện như là một KBT và là một phần của hệ thống KBT chính thức, phòng chống các nguy cơ có thể gây tổn thất cho những giá trị đa dạng sinh học và tránh lợi dụng mục tiêu bảo tồn.
2. Thành lập dựa trên cơ sở đàm phán, đồng thuận, tự nguyện với thỏa thuận chính thức và chắc chắn trong đó bao gồm quyền và trách nhiệm cơ bản của tất cả các bên, các cơ chế về điều kiện vi phạm thỏa thuận hoặc điều chỉnh hành vi. Bảo đảm công khai, minh bạch, sự tham gia của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư liên quan.
3. Bảo đảm quyền lợi, chia sẻ lợi ích với các bên có liên quan; bảo đảm hài hòa giữa lợi ích của Nhà nước với lợi ích của tổ chức, cá nhân. Kết hợp hài hòa giữa bảo tồn, khai thác, sử dụng hợp lý đa dạng sinh học với việc xóa đói, giảm nghèo.
4. Kiểm soát được chất lượng quản lý bảo tồn bằng việc xác định các chỉ số để đo lường tính hiệu quả và trách nhiệm, theo dõi

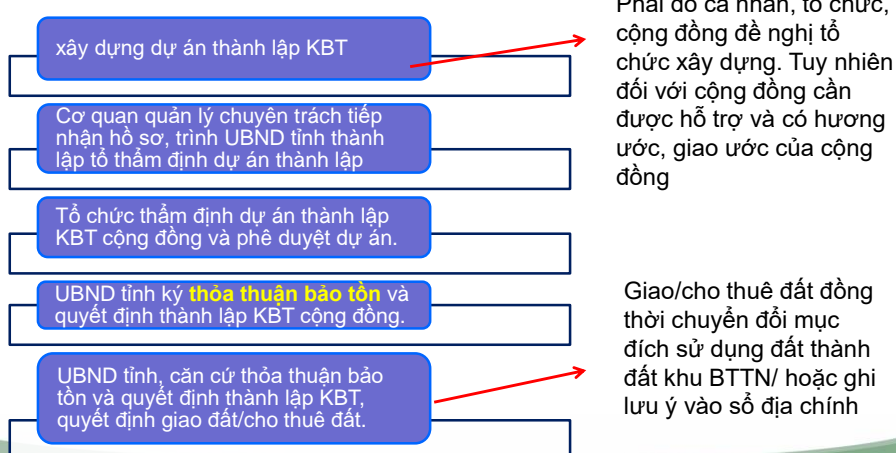
Các đề xuất quản lý

Đề xuất phân loại



Các đề xuất quản lý

Quy trình thành lập





Các đề xuất quản lý

Quyền và Nghĩa vụ của tổ chức quản lý KBT.

Quyền

- a) Đầu tư, tổ chức các **hoạt động tạo nguồn thu hợp pháp, chính đáng** cho KBT đặc biệt là từ dịch vụ du lịch sinh thái, chi trả dịch vụ môi trường, nghiên cứu khoa học....
- b) Được hưởng các chính sách ưu đãi, hỗ trợ, bồi thường, tái định cư theo quy định của pháp luật và của địa phương;
- c) Được chia sẻ lợi ích từ các hoạt động sử dụng bền vững tài nguyên đa dạng sinh học thuộc phạm vi KBT theo quy định của Nghị định này và pháp luật có liên quan;
- d) Được **tổ chức bảo vệ và phối hợp** với lực lượng kiểm lâm, kiểm ngư, cảnh sát môi trường, cảnh sát biển, cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và chính quyền địa phương để tổ chức bảo vệ các tài nguyên đa dạng sinh học của KBT khỏi các hoạt động xâm lấn, khai thác trái phép trong KBT.
- đ) Được **tham gia ý kiến** vào quá trình xây dựng, thực hiện các đề án, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch của địa phương có liên quan đến KBT.
- e) Được tham gia là **thành viên của tổ thẩm định đánh giá tác động môi trường** đối với các dự án có sử dụng diện tích hoặc có tác động môi trường đến KBT hoặc các diện tích vùng đệm của KBT.
- f) Được thỏa thuận và thực hiện theo đúng theo các **thỏa thuận bảo tồn** đã ký với ủy ban



Các đề xuất quản lý

Quyền và Nghĩa vụ của tổ chức quản lý KBT.

Trách nhiệm

- a) Các hoạt động triển khai trong KBT phải được **đảm bảo thân thiện với môi trường**, không gây suy thoái, thiệt hại đến đa dạng sinh học của KBT.
- b) Tổ chức bảo vệ, duy trì và phát triển bền vững các tài nguyên đa dạng sinh học trong khu vực được giao.
- c) **Chia sẻ công bằng các lợi ích** thu được từ dịch vụ hệ sinh thái của khu vực quản lý với cộng đồng xung quanh KBT.
- d) Phải thực hiện theo đúng theo các thỏa thuận bảo tồn đã ký với ủy ban nhân dân tỉnh.
- đ) **Hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội và văn hóa** địa phương.
- e) Thực hiện đầy đủ chế độ kiểm tra, giám sát, báo cáo định kỳ theo quy định của Nghị định này và các quy định pháp luật có liên quan;



Xin trân trọng cảm ơn!

Institute of Strategy and Policy on Natural Resources and Environment

<http://isponre.gov.vn>